

Số: 2320/QĐ-UBND

Bình Định, ngày 29 tháng 6 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500
Cụm công nghiệp Hoài Tân, huyện Hoài Nhơn

SỞ XÂY DỰNG BÌNH ĐỊNH	
Số:	2320
Ngày:	02/7/15
Chức vụ:	PHÒNG

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Web Site

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Lưu

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 16/8/2014;

PHÒNG

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Theo Quyết định số 3135/QĐ-UBND ngày 18/9/2014 của UBND tỉnh về việc thành lập Cụm công nghiệp Hoài Tân (thôn Giao Hội 1, xã Hoài Tân, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định);

Theo Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 05/01/2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt nhiệm vụ thiết kế quy hoạch chi tiết 1/500 công trình Cụm Công nghiệp Hoài Tân;

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 81/TTr-SXD ngày 18/6/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng với các nội dung như sau:

1. Tên đồ án: Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Cụm công nghiệp Hoài Tân, xã Hoài Tân, huyện Hoài Nhơn.

2. Phạm vi quy hoạch xây dựng:

Khu đất quy hoạch xây dựng thuộc xã Hoài Tân, huyện Hoài Nhơn, giới cận như sau:

- Phía Bắc giáp: Khu đất trồng cây công nghiệp lâu năm và Khu dân cư thôn Giao Hội 1;

- Phía Nam giáp: Khu đất trồng cây công nghiệp lâu năm và Khu dân cư thôn Giao Hội 1;

- Phía Tây giáp: Khu đất trồng cây lâu năm;

- Phía Đông giáp: Đất quốc phòng (sân bay Đệ Đức).

Tổng diện tích quy hoạch: 32,47 ha.

3. Tính chất và mục tiêu quy hoạch:

- Quy hoạch tạo quỹ đất để bố trí sản xuất kinh doanh cho các doanh nghiệp nhằm phục vụ phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn huyện Hoài Nhơn với các nhóm ngành nghề chủ yếu: Chế biến nông lâm sản, cơ khí, công nghiệp phụ trợ và một số ngành công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp.

- Quy hoạch Cụm công nghiệp đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật, đảm bảo vệ sinh môi trường.

- Làm cơ sở pháp lý cho việc quản lý và đầu tư xây dựng theo quy hoạch.

4. Quy hoạch sử dụng đất:

STT	Loại đất	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)
I	Đất đường giao thông từ ngoài vào	24.728	
II	Đất quy hoạch cụm công nghiệp	300.000	100,00
1	Đất xây dựng các nhà máy	205.823	68,61
2	Khu xử lý nước thải	10.000	3,33
3	Đất giao thông	45.688	15,23
4	Đất trồng cây xanh, rãnh thoát nước	38.489	12,83
	Tổng diện tích Quy hoạch (I+II)	324.728	

5. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật:

a) Quy hoạch san nền:

- Giải pháp san nền: Cân bằng đào đắp tại chỗ, hướng dốc chính từ Tây sang Đông.

- Cao độ thiết kế cao nhất là 16,16m; cao độ thiết kế thấp nhất là 13,94m; cao độ san nền trung bình toàn khu là 14,89m.

b) Giao thông:

- Giao thông đối ngoại: Tuyến đối ngoại phía Bắc (ĐS1) kết nối Quốc lộ 1A theo hướng Đông Bắc, lộ giới 18,0m (3m-12m-3m) và tuyến đối ngoại phía Nam (ĐS8) lộ giới 14,5m (3,5m-7,5m-3,5m).

- Giao thông nội bộ: Quy hoạch theo mạng lưới ô cờ nối liền các khu chức năng với nhau tạo nên hệ thống giao thông tuần hoàn trong cụm công nghiệp, với lộ giới 17,5m (3,5m-10,5m-3,5m), lộ giới 14,5m (3,5m-7,5m-3,5m).

c) Cấp nước: Nguồn nước lấy từ tuyến ống cấp nước của nhà máy cấp nước sạch nông thôn Bắc huyện Hoài Nhơn và các nguồn khác phục vụ sản xuất và sinh hoạt. Tổng nhu cầu dùng nước khoảng 620m³/ngày-đêm.

d) Cấp điện: Nguồn điện đầu nối đường dây 22KV của khu Đê Đức (cách ranh khu vực quy hoạch về phía Đông-Nam khoảng 300m). Xây dựng hệ thống cấp

điện và chiếu sáng đi nổi. Xây dựng mới trạm 1 biến áp với công suất 160KVA-22/0,4KV. Tổng nhu cầu sử dụng điện: 4.260kW.

đ) Quy hoạch thoát nước mưa:

- Nước mưa được thu gom qua các hố ga tập trung về các trục đường chính và đầu nổi về các điểm xả vào hệ thống theo độ dốc quy hoạch, nguồn xả chính về suối phía Tây Nam khu vực quy hoạch và 01 cửa xả phụ phía Đông Bắc khu vực quy hoạch.

- Kết cấu: Hệ thống thoát nước chính sử dụng cống hộp bê tông cốt thép $\Phi 600 - \Phi 1.200$.

e) Vệ sinh môi trường:

- Thoát nước thải: Hệ thống thu gom nước sản xuất và sinh hoạt đi riêng với hệ thống nước mưa, được xử lý riêng từng khu vực. Nước thải thu gom được đưa về hệ thống xử lý nước thải tập trung ở phía Nam khu đất quy hoạch, sau khi xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường mới được xả ra hệ thống thoát nước thải. Tổng lưu lượng nước thải: 500m³/ngày.

- Quản lý chất thải rắn: Chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, vận chuyển về bãi xử lý chung của huyện Hoài Nhơn.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. UBND huyện Hoài Nhơn tổ chức công bố công khai đồ án quy hoạch đã được phê duyệt; cắm mốc giới ngoài thực địa và thực hiện việc quản lý quy hoạch, đầu tư xây dựng theo đồ án quy hoạch đã được phê duyệt.

2. Các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương và các sở, ngành liên quan, theo chức năng nhiệm vụ của mình có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện quy hoạch, đầu tư xây dựng trong Cụm công nghiệp Hoài Tân theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương; Chủ tịch UBND huyện Hoài Nhơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT P.C.Thắng;
- CVP, PVPCN;
- Lưu: VT, K6, K14. /

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Cao Thắng